

Số: 05/2023/BC-XL

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**  
(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 35/GCN-UBCK do  
Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23/02/2023)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

1. Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): CÔNG TY CỔ PHẦN XÍCH LÍP ĐÔNG ANH
2. Tên viết tắt: DFC
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, Tò 47, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Số điện thoại: 024 3883 2369 Fax: 024 3883 5395 Website: www.xichlipda.vn
5. Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng).
6. Mã cổ phiếu: DFC
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Anh  
Số hiệu tài khoản: 113003116868
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100696 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/08/2009, cấp thay đổi lần thứ 03 ngày 24/06/2019.
  - Ngành nghề kinh doanh chính: Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại - Mã ngành: 2592
  - Sản phẩm/dịch vụ chính: Sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, xe có động cơ; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại
9. Giấy phép thành lập và hoạt động: Không có.

**II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xích líp Đông Anh
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 5.400.000 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 5.400.000 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động: 54.000.000.000 đồng, trong đó:
  - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 54.000.000.000 đồng;
  - Giá trị vốn huy động của cổ đông: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền mua
  - Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:9 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, 10 quyền mua được mua 09 cổ phiếu mới);

- Phương án xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu do các cổ đông hiện hữu từ chối thực hiện quyền mua hoặc chỉ mua một phần, cổ phiếu không phân phối hết được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết nêu trên khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- 7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 30/03/2023 đến ngày 17/05/2023  
Trong đó:
  - Thời gian đăng ký mua và nộp tiền do cổ đông hiện hữu thực hiện quyền: Từ ngày 30/03/2023 đến ngày 21/04/2023;
  - Thời gian đăng ký mua và nộp tiền mua đối với số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ phát sinh: Từ ngày 10/05/2023 đến ngày 17/05/2023.
- 8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 17/05/2023
- 9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến Trong Quý II và Quý III năm 2023, sau khi Công ty hoàn tất thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	5.400.000	5.297.626	5.297.626	407	407	0	102.374	98,10%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	102.374	102.374	102.374	2 (*)	2 (*)	0	0	1,90%
<b>Tổng số</b>	<b>10.000</b>	<b>5.400.000</b>	<b>5.400.000</b>	<b>5.400.000</b>	<b>407</b>	<b>407</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	5.400.000	5.400.000	5.400.000	407	407	0	0	100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	0	0	0	0	0	0	0	0,00%
<b>Tổng số</b>	<b>10.000</b>	<b>5.400.000</b>	<b>5.400.000</b>	<b>5.400.000</b>	<b>407</b>	<b>407</b>	<b>0</b>	<b>102.374</b>	<b>100%</b>

Ghi chú: (\*) 02 nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu không phân phối hết đều nhà đầu tư là cổ đông hiện hữu của công ty và đã đăng ký mua theo số lượng quyền mua được phân bổ.

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): Không có

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất và tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này.

#### IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 5.400.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 5.400.000 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông: 0 cổ phiếu.

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 54.000.000.000 đồng, trong đó:

Tổng số tiền thu được trong tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu: 53.998.900.000 đồng (Phí tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – VSD là 1.100.000 đồng đã được trừ trực tiếp từ tổng số tiền VSD chuyển vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của Công ty).

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 53.998.900.000 đồng;

- Tổng số tiền của cổ đông: 0 đồng.

3. Tổng chi phí: 224.400.000 đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

- Phí phân phối cổ phiếu: 0 đồng

- Phí kiểm toán: 55.000.000 đồng

- Phí tư vấn chào bán: 165.000.000 đồng.

- Phí công bố thông tin liên quan đến đợt chào bán: 3.300.000 đồng.

- Phí tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam: 1.100.000 đồng

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 53.775.600.000 đồng.

#### V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

##### 1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				
1	<b>Trong nước</b>	776	11.400.000	114.000.000.000	100%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0%
1.2	Tổ chức	1	600.000	6.000.000.000	5,3%
1.3	Cá nhân	775	10.800.000	108.000.000.000	94,7%
2	<b>Nước ngoài</b>	0	0	0	0%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước	0	0	0	0%



TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
	ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ				
2.2	Cá nhân	0	0	0	0%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>776</b>	<b>11.400.000</b>	<b>114.000.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>II</b>	<b>Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>				
1	Cổ đông sáng lập	0	-	-	0,00%
2	Cổ đông lớn	7	7.015.139	70.151.390.000	61,5%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	769	4.384.861	43.848.610.000	38,5%
	<b>Tổng cộng (2 + 3)</b>	<b>776</b>	<b>11.400.000</b>	<b>114.000.000.000</b>	<b>100%</b>

## 2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ Sở hữu
1	Phan Thanh Việt	001092006444	1.496.000	13,12%
2	Đặng Thế Nguyễn	001065005101	1.451.325	12,73%
3	Phan Thành Nam	001099005490	1.201.252	10,54%
4	Bạch Quốc Trung	012357317	1.088.272	9,55%
5	Nguyễn Minh Tuấn	001075008986	604.680	5,30%
6	Cty TNHH Linh Trung ES	0502000775	600.000	5,26%
7	Phạm Đức Hiếu	012060152	573.610	5,03%
<b>Tổng cộng</b>			<b>7.015.139</b>	<b>61,54%</b>

## VI. Tài liệu gửi kèm

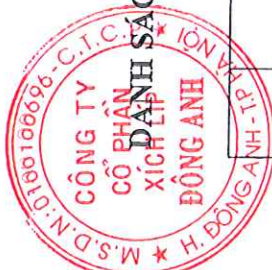
1. Văn bản xác nhận của ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Anh (nơi mở tài khoản phong tỏa) về số tiền thu được từ đợt chào bán;

2. Nghị quyết HĐQT số 03/2023/NQHĐQT-XL ngày 10/05/2023 về việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ phát sinh trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng, kèm Biên bản họp

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÍCH LÍP ĐÔNG ANH  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHAN TÁN BÌNH**



**PHỤ LỤC 01:**  
**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÂN PHỐI LẠI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG ĐĂNG KÝ MUA, KHÔNG NỘP TIỀN MUA, SỐ CỔ PHIẾU LÊ PHÁT SINH TRONG ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

STT	Họ và tên NĐT	SLCP sở hữu trước đợt chào bán	SLCP được phân phối trong đợt chào bán này (bao gồm cả thực hiện quyền mua và được phân phối cổ phiếu còn dư)	Tỷ lệ SLCP được phân phối trên SLCP đang lưu hành (Tính trên vốn điều lệ hiện hành)	Tỷ lệ SLCP được phân phối trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất (*)	Tỷ lệ SLCP sở hữu sau đợt chào bán (tính trên vốn điều lệ sau đợt chào bán)
1	Ngô Vĩnh Tĩnh	5.900	57.684	0,96%	1,07%	0,56%
	<i>Danh sách người có liên quan nắm giữ cổ phần:</i>					
	Không có					
2	Nguyễn Thị Thu Hà	7.100	56.390	0,94%	1,04%	0,56%
	<i>Danh sách người có liên quan nắm giữ cổ phần:</i>					
	Không có					

(\*) Công ty chỉ có đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 35/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23/02/2023 và không có các đợt chào bán, phát hành khác trong 12 tháng gần nhất.

